

*Bản án số :38/2022/HSST Ngày
28/12/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA, TỈNH PHÚ THỌ
Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Lệ Thanh*
- *Các hội thẩm nhân dân :*
 - 1. Ông Cao Thanh Hải;**
 - 2. Ông Vũ Ngọc Giáp.**
- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa : Ông Trần Đình Hòa - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba .*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Bằng- Kiểm sát viên.*

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba - tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2022/HSST ngày 30/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2022/QĐXXST-HS ngày 16/12/2022 đối với bị cáo:

Phạm Khắc T - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam. Sinh ngày 01 tháng 8 năm 1968. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Khu I, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không. Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Con ông: Phạm Ngọc K (đã chết). Con bà: Cù Thị T (đã chết). Vợ: Trần Thị L - SN 1972 (đã chết). Có 01 con, sinh năm 2006. Tiền án + tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/8/1995 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 06 năm tù về tội Giết người. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/1999; chấp hành xong án phí ngày 10/9/2008. Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2022. Hiện tại ngoại tại khu I, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ. *Hôm nay có mặt tại phiên tòa .*

• **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Văn P, sinh năm 1986 Trú tại: Khu F, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Hồi 14h15 ngày 06/8/2022, tại khu Q, xã M, huyện T; Công an huyện T phối hợp với chính quyền địa phương, phát hiện Phạm Khắc T1 - sinh năm 1968, trú tại khu I, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ, đang có hành vi tàng trữ tại túi áo ngực bên trái 01 gói nhỏ bằng giấy màu trắng có dòng kẻ và chữ màu đen ở cả hai mặt. Bên trong gói giấy chứa chất bột cục màu trắng, nghi là ma túy Heroine. Công an huyện T đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với T1, thu giữ gói giấy nêu trên. Ngoài ra còn tạm giữ của T1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS: 19G1 – 270.60, 01 Thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Khắc T1, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị L, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMast và số tiền 800.000 đ. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra lệnh và khám xét khẩn cấp nơi ở của T1 ở khu I, thị trấn T, huyện T. Kết quả khám xét không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến ma túy.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trưng cầu giám định số chất bột cục thu giữ của Phạm Khắc T1. Tại bản kết luận giám định số: 1065/KLGĐ, ngày 10/8/2022, Phòng K2 Công an tỉnh P xác định:

- Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng là 0,156 gam,

H là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09 - Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. (BL số 40)

Quá trình điều tra xác minh xác định hành vi của Phạm Khắc T1 có dấu hiệu tội phạm nên ngày 06/8/2022, Công an huyện T đã quyết định chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm hành chính có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Khắc T1 khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, nên khoảng 07h30 ngày 03/8/2022, T1 đi xe khách đến khu vực vườn hoa thuộc phường P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ mua của một người đàn ông không quen biết được 01 gói ma túy với giá 500.000đ đem về nhà vừa sử dụng cho bản thân, vừa bán cho người nghiện kiếm lợi nhuận. Số ma túy còn lại cất giữ tại túi áo ngực. Ngày 06/8/2022, khi đang trên đường đi chơi về thì bị phát hiện. Tiếp đã bán ma túy Heroine cho Nguyễn Văn P – SN 1986, trú tại khu F, xã Đ, huyện T. Cụ thể như sau:

Khoảng 12h ngày 03/8/2022, khi T1 đang ở nhà tại khu I, thị trấn T thì nhận được điện thoại của P gọi từ số thuê bao 0915 676 912 đến số điện thoại của T1 là 0349 160 335. Qua điện thoại P hỏi "Anh T1 à, em Phúc K1 dưới Đồng Xuân đây, anh có không để cho em cái hai trăm", T1 hiểu ý của P là muốn mua 200.000 đ tiền ma túy Heroine. Lúc này đã có sẵn ma túy nhưng thấy P là người mới quen biết nên chưa muốn bán ma túy cho P ngay, vì vậy T1 trả lời: “Anh chưa có, lúc nào có anh gọi”. Khoảng 20 phút sau P tiếp tục gọi điện cho T1 và nói: “Anh có chưa, em mệt quá, để em cái em ra”, T1 đồng ý bán ma túy cho P và nói: “Có rồi, lúc nữa anh gọi thì ra ngoài này anh đưa cho” rồi kết thúc cuộc gọi. Sau đó T1 lấy gói ma túy đã mua được ở thị xã P tách lấy một phần trị giá khoảng 150.000 đ, cho vào mảnh giấy có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng gói lại để bán cho P. T1 gọi điện thoại cho P hẹn ra chỗ công nhà nghỉ V thuộc khu D, thị trấn T để mua bán ma túy, P đồng ý. Sau đó T1 cầm gói ma túy đi bộ ra lề đường đối diện công nhà nghỉ V đứng đợi. Lúc này khoảng 13h cùng ngày chưa thấy P đến, T1 lại gọi điện cho P thì P trả lời: “Em ra gần đến nơi rồi”. Khoảng 2 -3 phút sau P đi bộ đến đưa cho T1 số tiền 195.000 đ

và nói” “Cho em xin năm nghìn nhé”, T1 đồng ý và đưa bán gói ma túy cho P. Rồi P đi đâu, làm gì thì T1 không biết, còn T1 đi về nhà. Ngoài ra thì T1 không bán cho P lần nào khác và không bán cho ai khác.

Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn P đến làm việc, P khai nhận hành vi mua trái phép chất ma túy ngày 03/8/2022 phù hợp với lời khai của T1. Mục đích mua ma túy H1 để sử dụng cho bản thân, gói ma túy mua được đã sử dụng hết. Tiến hành đổi chất giữa T1 với P, cả 2 người đều thừa nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã nêu ở trên. Chiếc điện thoại P dùng để liên lạc mua ma túy, ngày 04/8/2022 trong khi đi làm đã rơi mất. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh yêu cầu Tập đoàn C và Tổng công ty H2 (VNPT-Net) cung cấp lịch sử liên lạc của số các điện thoại liên quan xác định ngày 03/8/2022 có cuộc gọi của T1 đi, đến số điện thoại của P.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 06/8/2022 tại khu Q, xã M, T khai nhận là phần còn lại của gói ma túy mua được ở thị xã P. Mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho người nghiện; tuy nhiên Tiếp chưa hứa hẹn bán cho ai.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Khắc T1, Nguyễn Văn P; Cơ quan điều tra đã đưa T1 và P đến Trung tâm y tế huyện T xét nghiệm, kết quả Test nhanh cả hai người đều dương tính với chất ma túy. Ngày 05/9/2022 Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 144 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho T1 tại khu vực vườn hoa ở thị xã P. Cơ quan điều tra đã phối hợp với Công an phường P xác minh nhưng không xác định được người đó là ai.

Về vật chứng của vụ án quá trình điều tra xác định: 01 bì giấy được niêm phong của Phòng K2 Công an tỉnh P, bên trong có 0,101 gam chất bột cục màu trắng; Mặt sau có chữ ký và 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K2 Công an tỉnh P tại các mép dán, là vật chứng của vụ án sau khi đã giám định.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS: 19G1 – 270.60 là tài sản của vợ T1 là Trần Thị L (đã chết đầu năm 2022), T1 dùng làm phương tiện đi lại.

- 01 Thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Khắc T1 là giấy tờ tùy thân không có liên quan đến việc phạm tội.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị L là của vợ T1

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMast bên trong lắp sim số 0349 160 335; Tiếp trình bày là của vợ T1 để lại, T1 sử dụng liên lạc hàng ngày và đã sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy

- Số tiền 800.000 đ thu giữ của T1 do T1 lao động mà có.

Tại phiên toà hôm nay, Phạm Khắc T1 đã thành khẩn khai nhận hành vi: Do nghiện chất ma túy, nên ngày 03/8/2022, bị cáo đi đến thị xã P mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000đ đem về nhà vừa sử dụng cho bản thân, vừa bán cho người nghiện kiếm lợi nhuận. Ngày 03/8/2022, tại khu vực lề đường 314 đối diện công nhà nghỉ V thuộc khu D, thị trấn T, huyện T; Phạm Khắc T1 đã bán cho Nguyễn Văn P 01 gói ma túy với giá tiền 195.000 đ. Số ma túy còn lại Tiếp cất giữ tại túi áo ngực, ngày 06/8/2022 tại khu Q, xã M, T bị phát hiện tàng trữ 0,156 gam Heroine

nhằm bán trái phép cho người nghiện và để sử dụng cho bản thân. Bị cáo không có lời tranh luận, bào chữa nào khác.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSTB ngày 27/11/2022 của VKSND huyện Thanh Ba đã truy tố Phạm Khắc T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị : Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm r, s khoản 1, điều 51, khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Phạm Khắc T1 từ 30 đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 1065/KLGĐ ngày 10/8/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh P, có ghi “ Hoàn lại 0,101 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói” là tang vật của vụ án . Trả lại cho bị cáo T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS: 19G1 – 270.60, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị L là tài sản của vợ T1 là Trần Thị L (đã chết đầu năm 2022), 01 Thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Khắc T1 là giấy tờ tùy thân và số tiền 800.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu bán xung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMast bên trong lắp sim số 0349 160 335; Tịch thu xung quỹ Nhà nước của Phạm Khắc T1 số tiền 195.000đ. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Khắc T1 tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan và vật chứng thu được của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận Phạm Khắc T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm ...”

[1] Hành vi, quyết định tố tụng: của cơ quan điều tra Công an huyện T, điều tra viên, Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T1 không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là căn nguyên của nhiều tệ nạn xã hội, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm gia tăng tình hình mất trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn P để kiếm lời vào ngày 03/8/2022; và tàng trữ tàng trữ trái phép 0,156gam ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời vào ngày

06/8/2022, T1 hoàn toàn ý thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy của Nhà nước. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận tàng trữ heroin để sử dụng cho bản thân, bán kiếm lời ngày 06/8/2022, và đã bán ma túy cho Nguyễn Văn P vào ngày 03/8/2022. Như vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó vụ án cần phải được đưa ra xét xử kịp thời nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã trưởng thành, có hiểu biết xã hội. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu do đã bị xét xử về hành vi giết người đã được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi bán trái phép chất ma túy. Bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ theo điểm r,s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ đã nêu, Hội đồng xét xử đã cân nhắc thấy rằng cần thiết phải xử phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng để giáo dục bị cáo trở thành người có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm. Đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung : Khoản 5 điều 251 BLHS qui định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy bị cáo không có tài sản, là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong số 1065/KLGD ngày 10/8/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh P, có ghi “ Hoàn lại 0,101 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói” là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS: 19G1 – 270.60, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị L là tài sản của vợ T1 là Trần Thị L (đã chết đầu năm 2022), T1 dùng làm phương tiện đi lại, đây là tài sản của gia đình T1 cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 Thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Khắc T1 là giấy tờ tùy thân và số tiền 800.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo không có liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMast bên trong lắp sim số 0349 160 335; Tiếp trình bày là của vợ T1 nhưng không chứng minh được đó là tài sản của chị L, T1 sử dụng liên lạc hàng ngày và đã sử dụng vào việc giao dịch mua bán ma túy, cần tịch thu bán xung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 195.000đ Tịch thu lời bất chính khi bán ma túy cho P, cần tịch thu xung quỹ Nhà Nước.

- Đối với người đàn ông mà T1 khai đã bán ma túy cho T1, CQĐT công an huyện T đã phối hợp với Công an thị xã P tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lý lịch. Vì vậy CQĐT Công an huyện T tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm Khắc T2, Nguyễn Văn P, Công an huyện T đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 1 điều 251; điểm r,s khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Khắc T1 *phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”*,

Xử phạt : Phạm Khắc T1 **36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niêm phong số 1065/KLGD ngày 10/8/2022 của Phòng K2 Công an tỉnh P, có ghi “ Hoàn lại 0,101 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói” là tang vật của vụ án .

Trả lại cho bị cáo T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode BKS: 19G1 – 270.60, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị L là tài sản của vợ T1 là Trần Thị L (đã chết đầu năm 2022), 01 Thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Khắc T1 là giấy tờ tùy thân và số tiền 800.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán xung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VsMast bên trong lắp sim số 0349 160 335;

Tịch thu xung quỹ Nhà nước của Phạm Khắc T1 số tiền 195.000đ.

(Các vật chứng trên hiện đang bị tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T và có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba có lưu trong hồ sơ vụ án).

Về án phí: Bị cáo Phạm Khắc T1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ .

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- VKS huyện, tỉnh
- Thi hành án
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện, tỉnh
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Bị cáo, LQ
- UBND TT Thanh Ba.

Trần Thị Lệ Thanh